

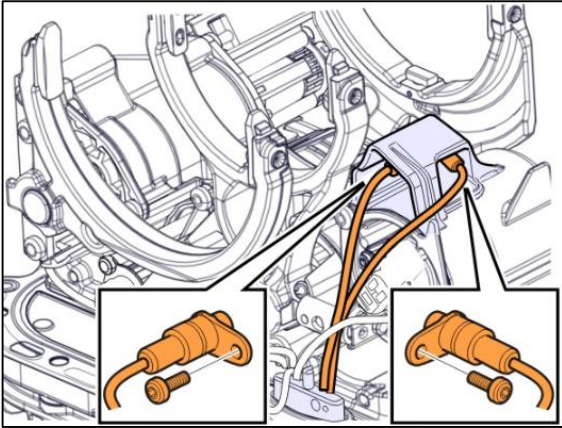


43278-4 Control housing, overhaul/ Đại tu vỏ điều khiển số
Bộ điều khiển số đã tháo

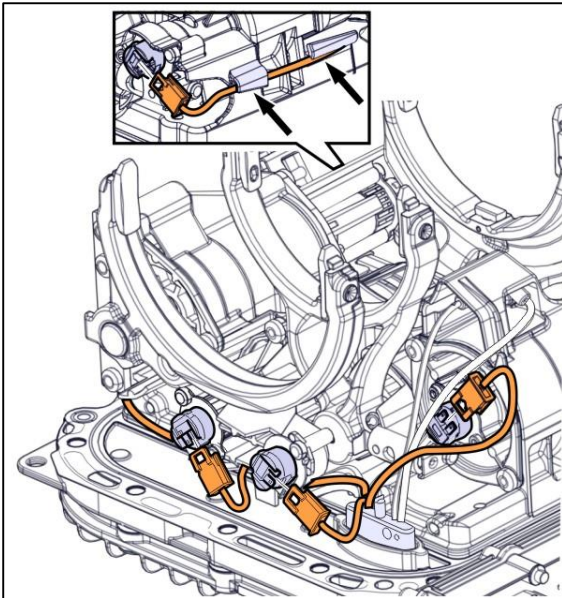
Quá trình Tháo

Công cụ đặc biệt: 88890148 – Cần siết cân lực

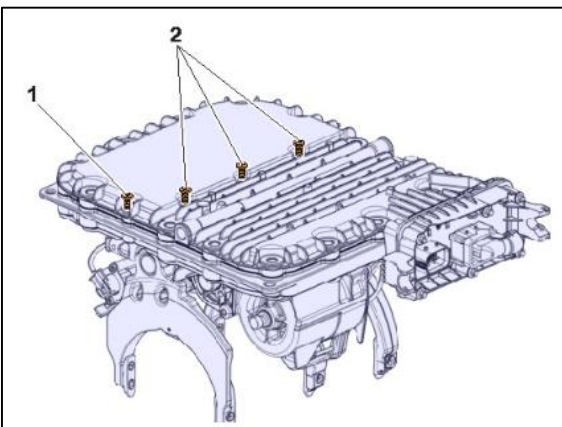
1. Tháo bu lông
2. Tháo các cảm biến



3. Tháo các đầu giắc kết nối



4. Tháo các vít



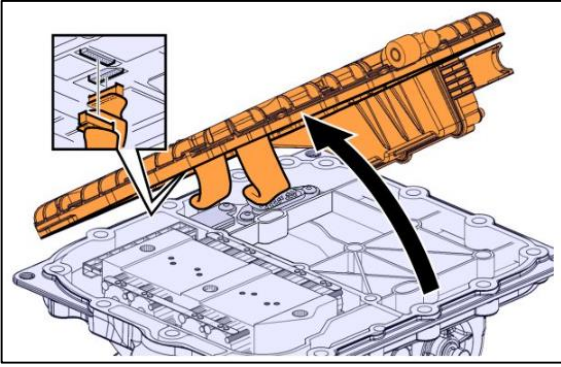
5. Nâng nắp đầu

Lưu ý: Nhấc nắp về 1 bên để dễ dàng ngắt kết nối các đầu nối. Thực hiện cẩn thận tránh làm hư hỏng các cáp kết nối

6. Ngắt kết nối các đầu nối

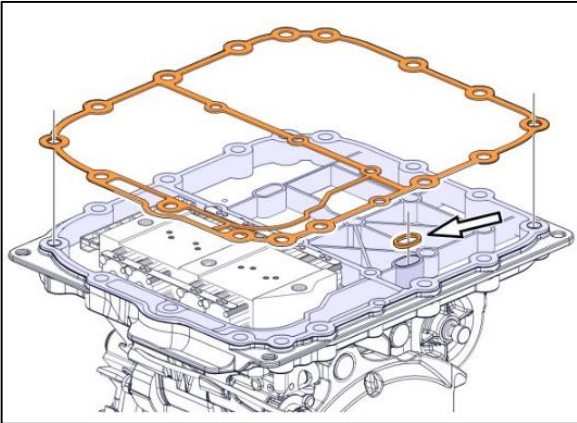


7. Tháo rời nắp đầu



8. Tháo gioăng đệm làm kín

9. Tháo sin/phốt làm kín

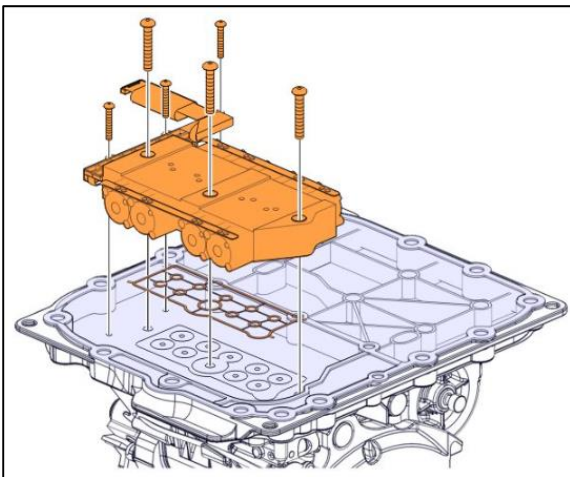


10. Tháo các vít

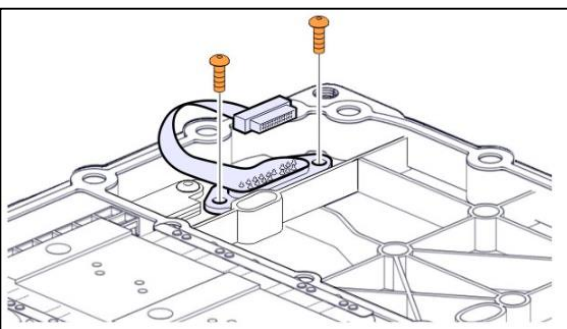
11. Tháo rời van

12. Tháo gioăng đệm làm kín

Lưu ý: không vứt bỏ miếng gioăng đệm

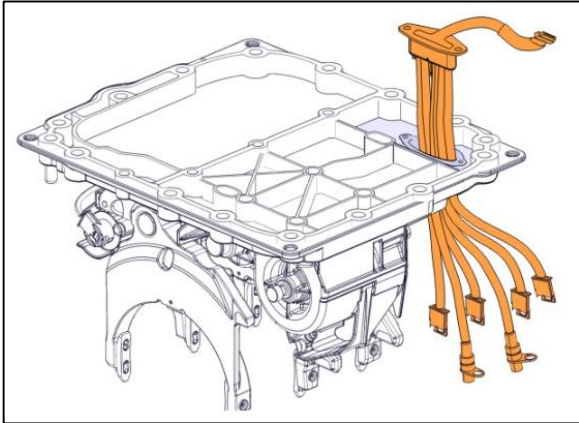


13. Tháo các vít





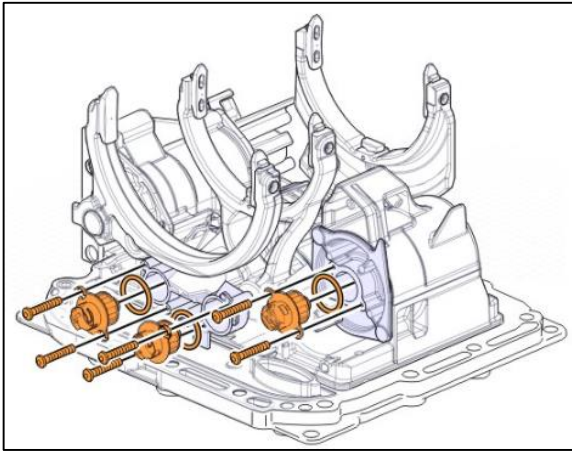
14. Tháo bộ giắc cáp kết nối



15. Tháo các vít

16. Tháo các cảm biến

17. Tháo các sin chữ O



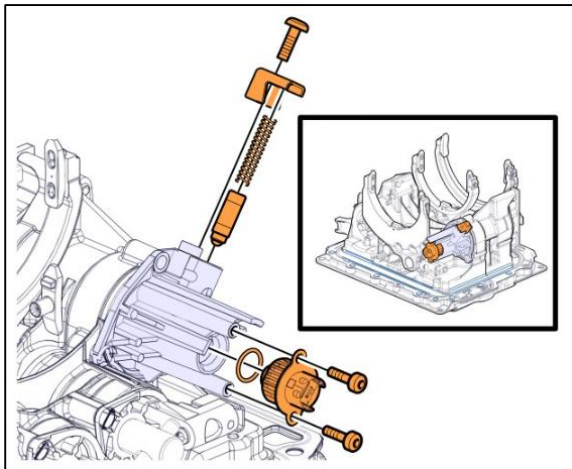
18. Tháo các vít

19. Tháo cụm pít tông điều khiển

20. Tháo các vít

21. Tháo các cảm biến

22. Tháo các sin chữ O



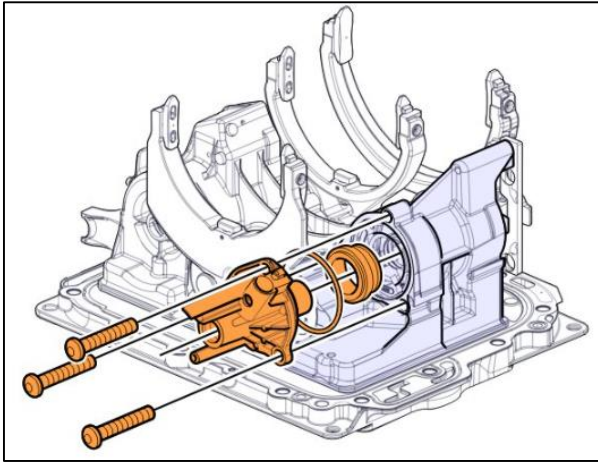
23. Tháo các vít

24. Tháo vỏ

25. Tháo các sin chữ O



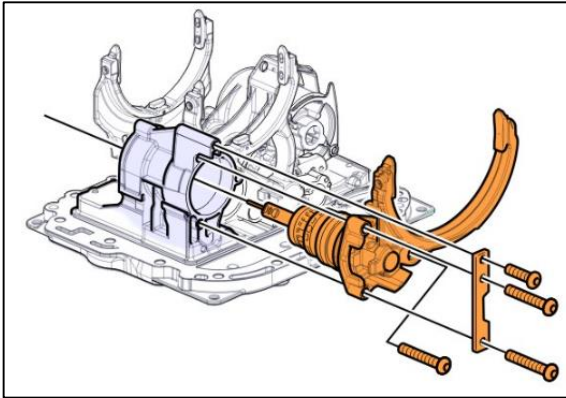
26. Tháo sin/phốt làm kín



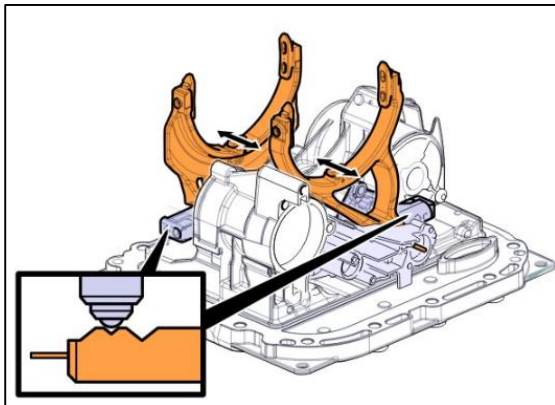
27. Tháo các vít

28. Tháo pát đỡ

29. Tháo cụm chạc càng cua



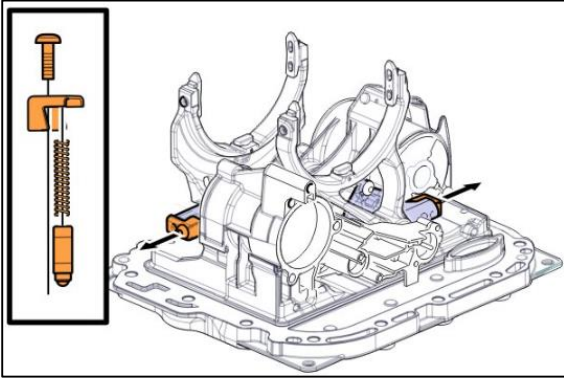
30. Đặt các chạc càng cua ở vị trí trung gian
Gợi ý: Pít tông điều khiển cho biết vị trí



31. Tháo các vít

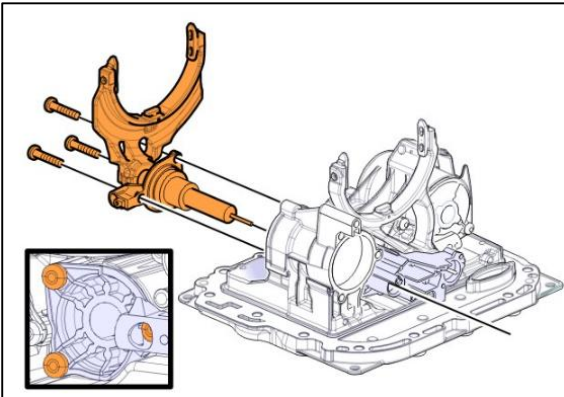


32. Tháo cụm pít tông điều khiển



33. Tháo các vít

34. Tháo cụm chạc càng cua



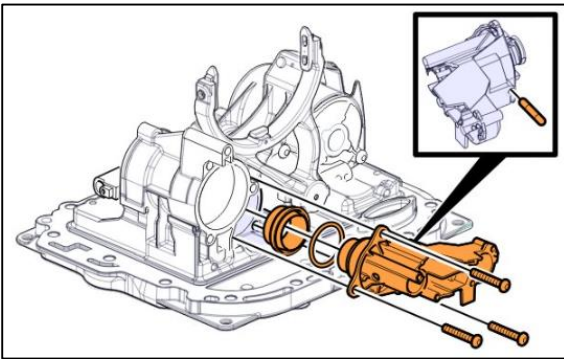
35. Tháo các vít

36. Tháo vỏ

37. Tháo chốt

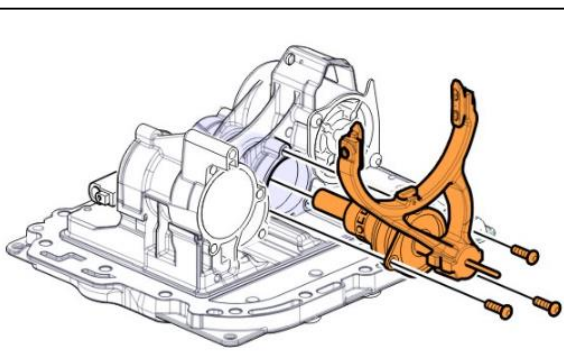
38. Tháo sin chữ O

39. Tháo sin/phốt làm kín



40. Tháo các vít

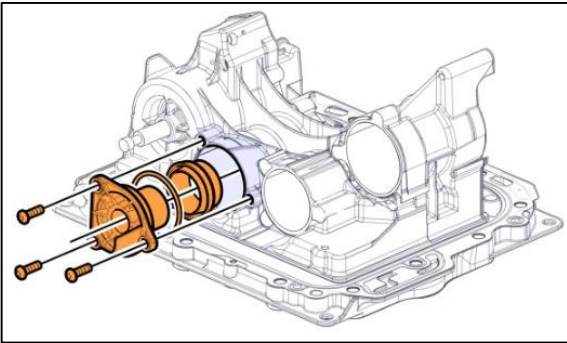
41. Tháo cụm chạc càng cua



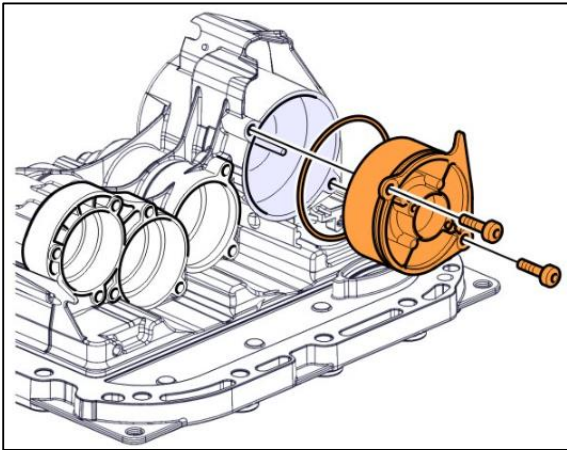
42. Tháo các vít



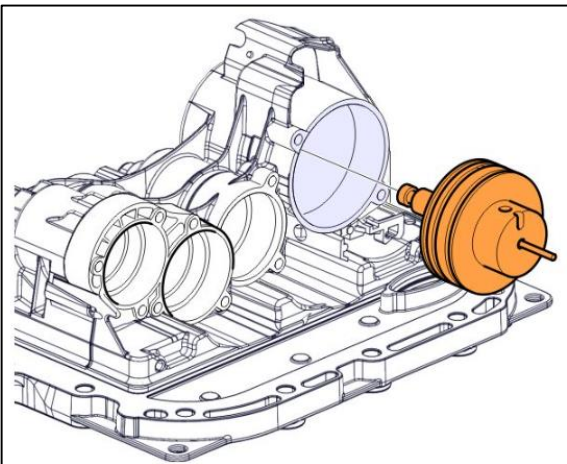
- 43. Tháo vỏ
- 44. Tháo sin chữ O
- 45. Tháo phốt làm kín



- 46. Tháo các vít
- 47. Tháo vỏ
- 48. Tháo sin chữ O



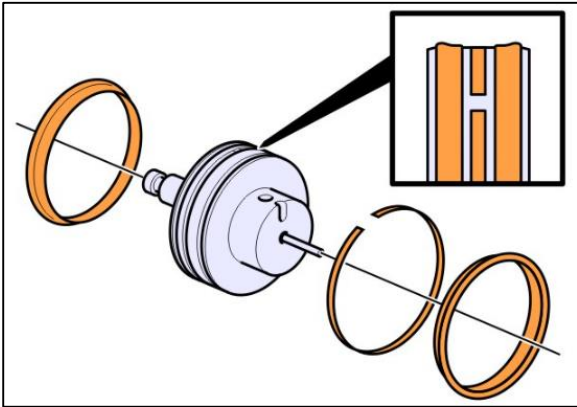
- 49. Tháo pít tông



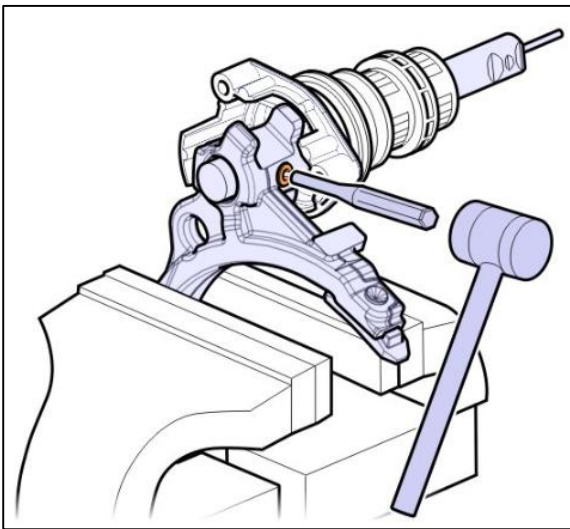
- 50. Tháo các phốt làm kín



51. Tháo các vòng làm kín



52. Tháo chốt

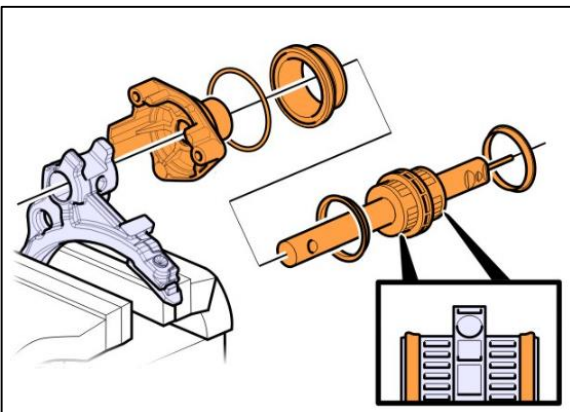


53. Tháo trục

54. Tháo vỏ

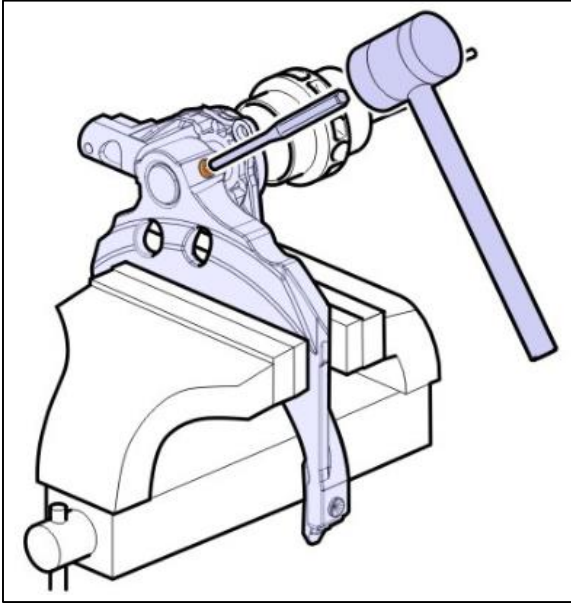
55. Tháo sin chữ O

56. Tháo các sin/phốt làm kín





57. Tháo chốt

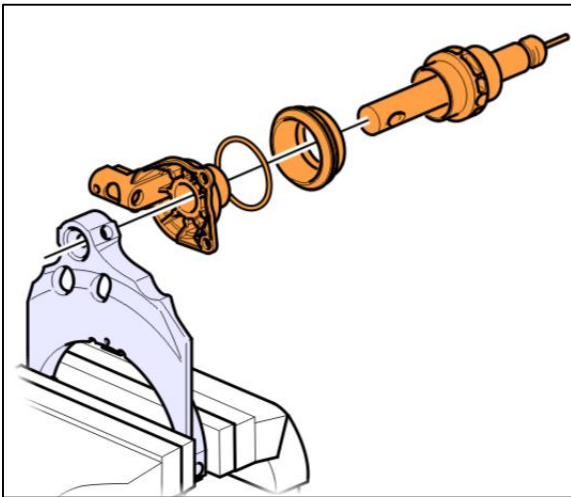


58. Tháo trục

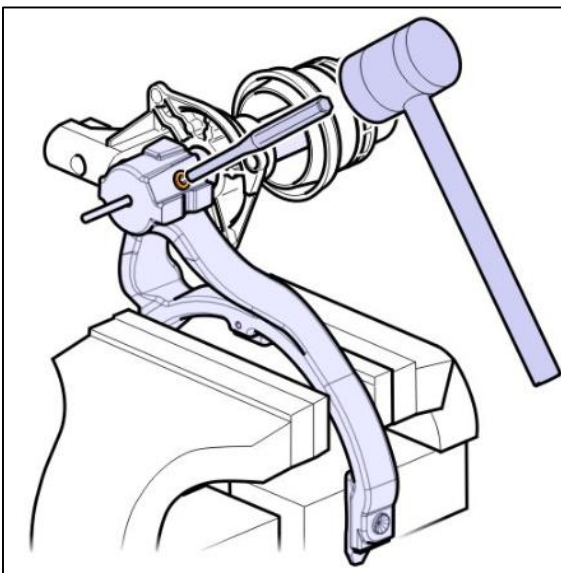
59. Tháo vò

60. Tháo sin chữ O

61. Tháo phốt làm kín

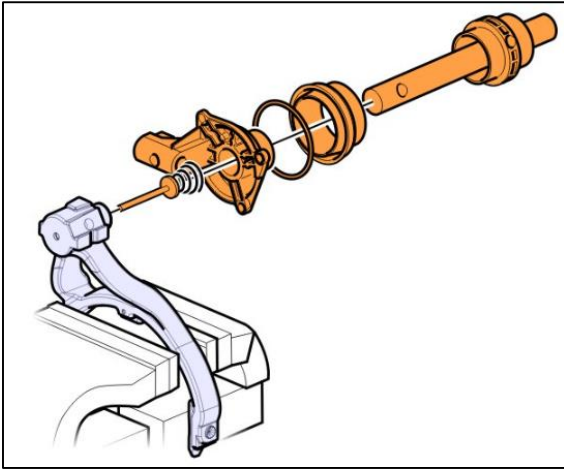


62. Tháo chốt





- 63. Tháo trục
- 64. Tháo vỏ
- 65. Tháo sin chữ O
- 66. Tháo phốt làm kín
- 67. Tháo lò xo và chốt

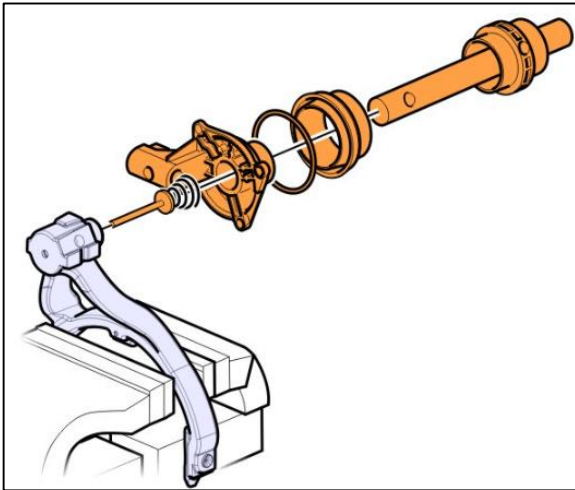


Vệ sinh và kiểm tra

- 68. Vệ sinh tất cả bộ phận
- 69. Làm sạch các đường dẫn khí giữa các xi lanh và van điện từ (bằng khí nén)
- 70. Kiểm tra các bộ phận bị mòn và hư hỏng
- 71. Bôi trơn các sin/phốt làm kín và các bề mặt trượt (sử dụng chất bôi trơn được chỉ định)

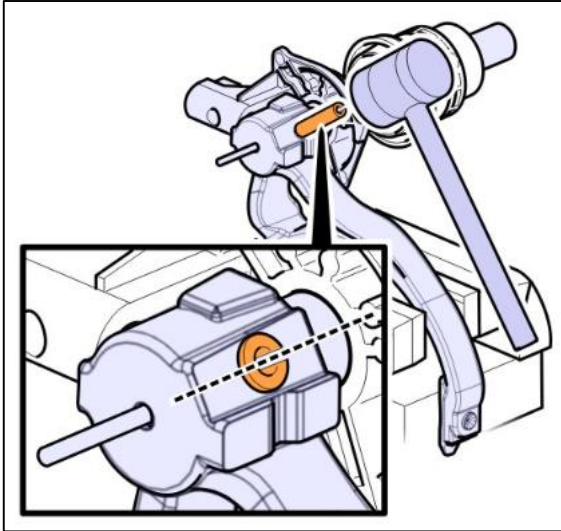
Quá trình lắp

- 72. Lắp các chốt và lò xo
- 73. Lắp các phốt (sử dụng phụ tùng mới)
- 74. Lắp sin chữ O (dùng phụ tùng mới)
- 75. Lắp vỏ (sử dụng phụ tùng mới)
- 76. Lắp trục





77. Lắp chốt (căn chỉnh khe hở, sử dụng phụ tùng mới)

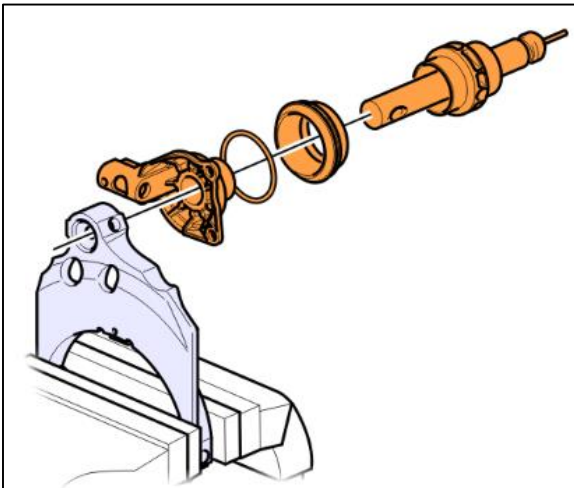


78. Lắp phốt (sử dụng phụ tùng mới)

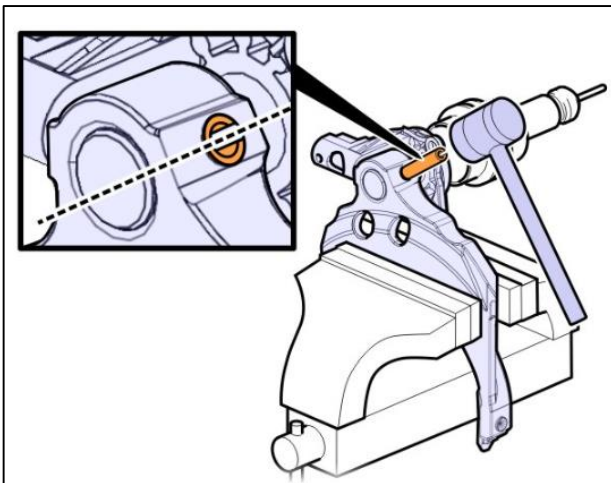
79. Lắp sin chữ O

80. Lắp vỏ (sử dụng phụ tùng mới)

81. Lắp trục



82. lắp chốt (căn chỉnh khe hở, sử dụng phụ tùng mới)



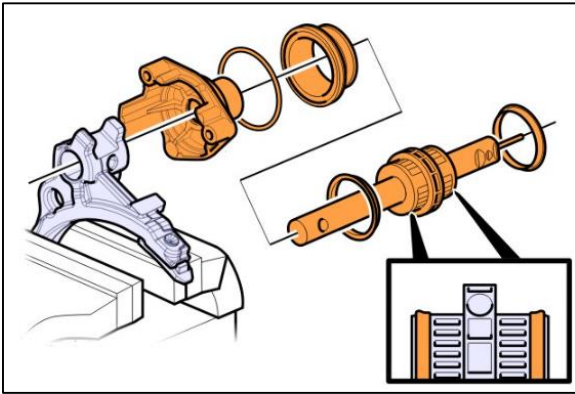
83. Lắp các sin/phốt làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

84. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)

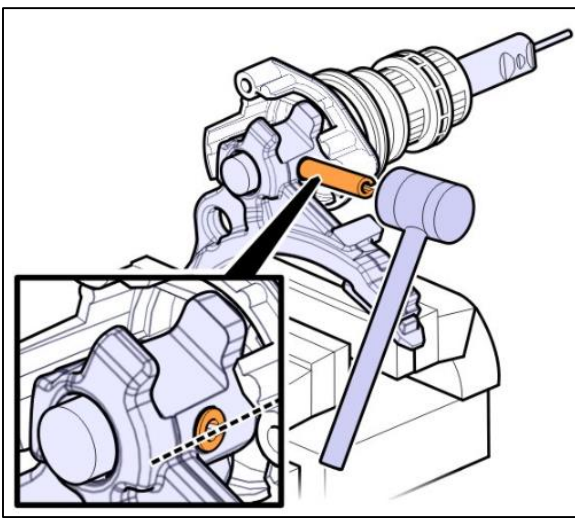
85. Lắp vỏ (sử dụng phụ tùng mới)



86. Lắp trục

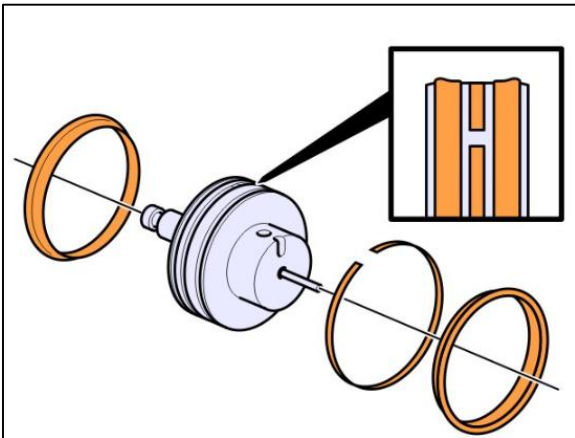


87. Lắp chốt (căn chỉnh khe hở và sử dụng phụ tùng mới)



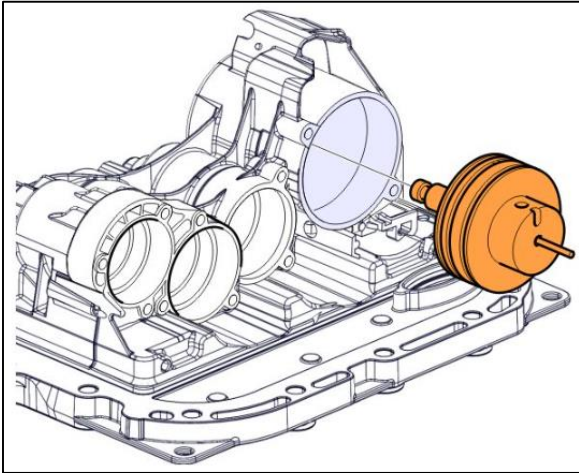
88. Lắp các vòng đệm làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

89. Lắp các phốt làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

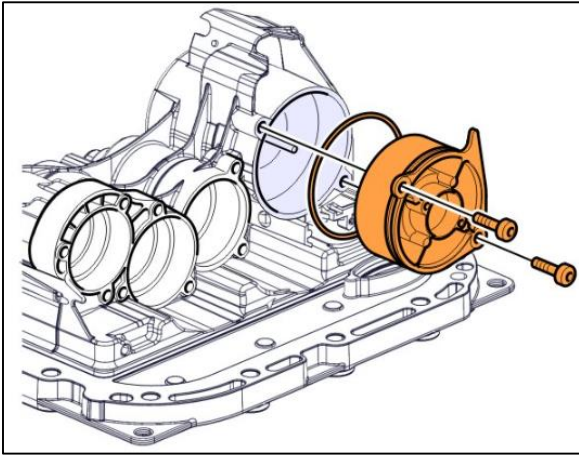




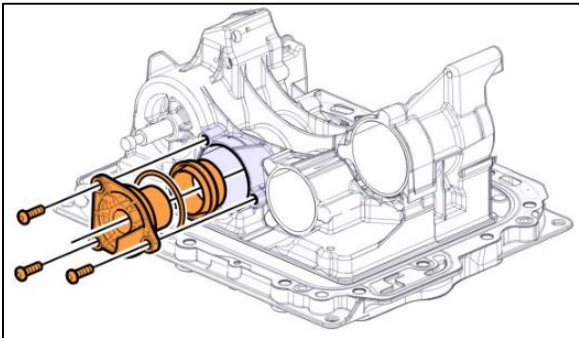
90. Lắp pít tông



- 91. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)
- 92. Lắp vỏ
- 93. Lắp các vít
- 94. Siết các vít của vỏ (mô men: 18 ± 3 Nm)



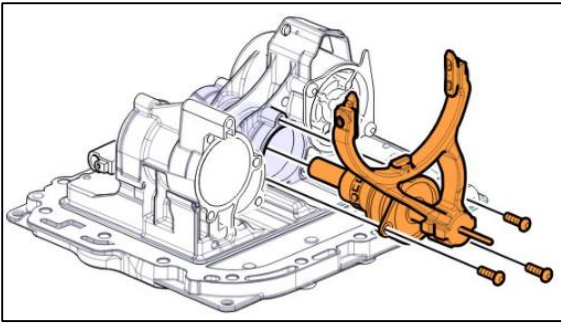
- 95. Lắp phốt (sử dụng phụ tùng mới)
- 96. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)
- 97. Lắp vỏ (sử dụng phụ tùng mới)
- 98. Lắp các vít
- 99. Siết các vít của vỏ (mô men: 23 ± 1.5 Nm)



- 100. Lắp cụm chạc càng cua
- 101. Lắp các vít



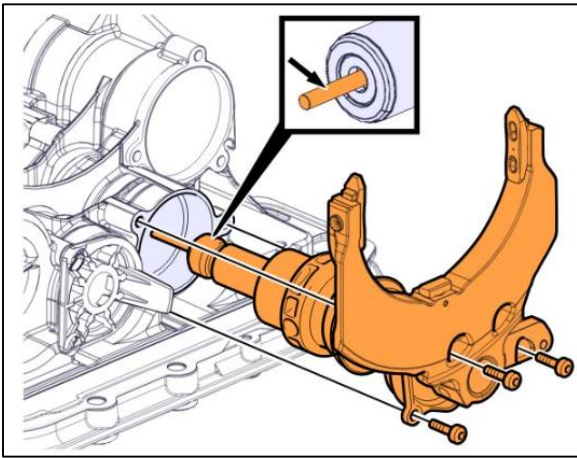
102. Siết các vít của vỏ (mô men: 23 ± 1.5 Nm)



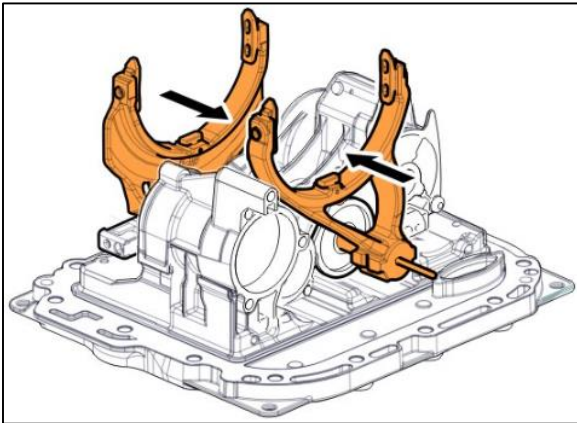
103. Lắp cụm chạc càng cua (cẩn thận không làm hư hỏng chốt cảm biến)

104. Lắp các vít

105. Siết các vít của vỏ (mô men: 23 ± 1.5 Nm)



106. Định vị các chạc càng cua (tới vị trí bên trong)

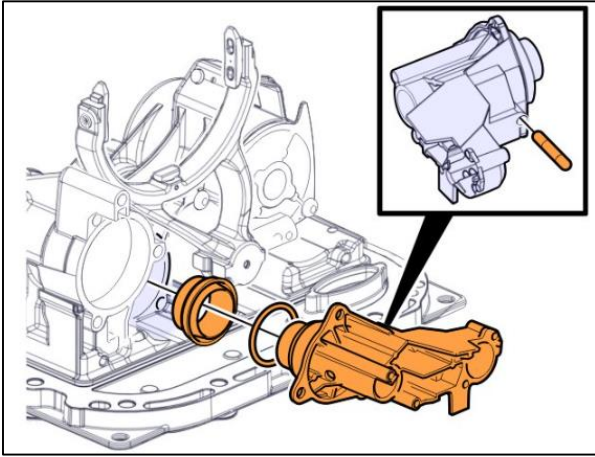


107. Lắp sin/phốt làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

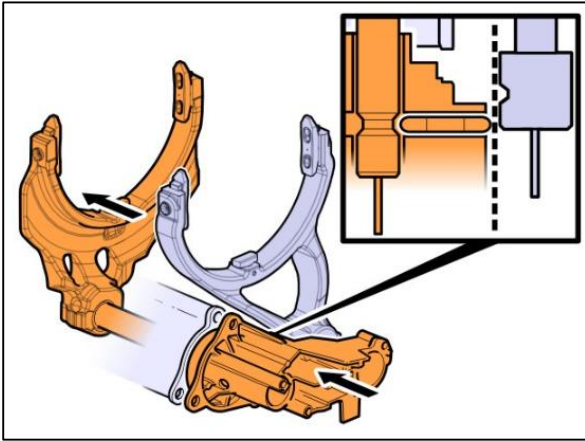
108. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)

109. Lắp chốt vào trong vỏ (sử dụng phụ tùng mới)

110. Lắp vỏ

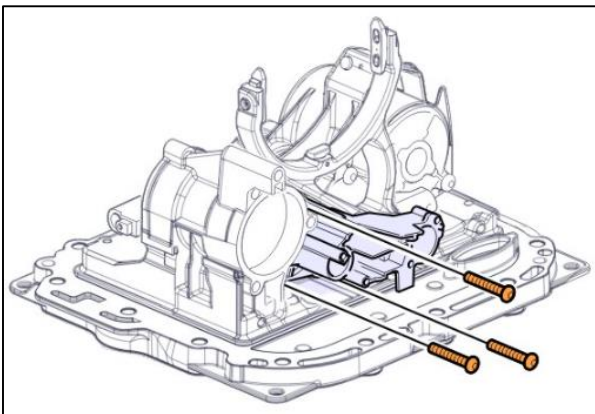


111. Trượt vỏ và chạc càng của lại với nhau (đảm bảo rằng chốt được nằm trong rãnh)



112. Lắp các vít

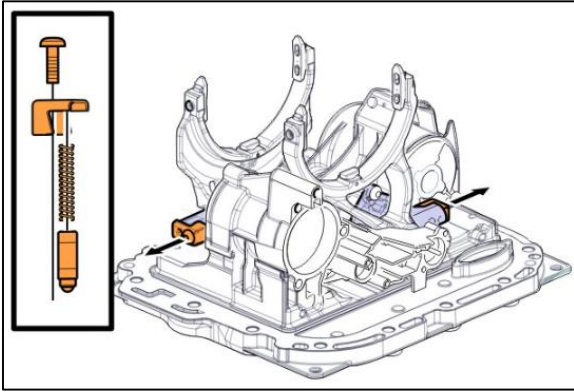
113. Siết các vít của vỏ (mô men: 23 ± 1.5 Nm)



114. Lắp cụm pít tông điều khiển

115. Lắp các vít

116. Siết các vít của cụm pít tông điều khiển (mô men: 8 ± 1.5 Nm)

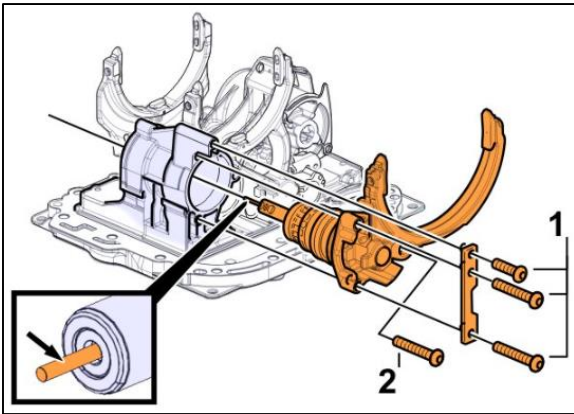


117. Lắp cụm chạc càng cua

118. Lắp pát đỡ

119. Lắp các vít (1) và (2)

Cẩn thận không làm hư hỏng chốt cảm biến



120. Siết các vít của vỏ (mô men: 27.5 ± 2.5 Nm (1); 25 ± 1.5 Nm (2))

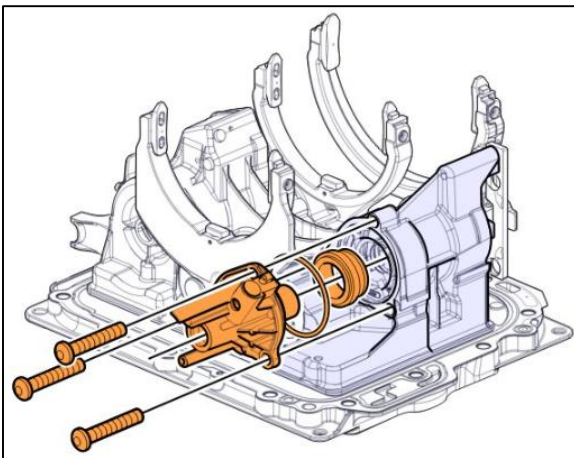
121. Lắp sin/phốt (sử dụng phụ tùng mới)

122. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)

123. Lắp vỏ (sử dụng phụ tùng mới)

124. Lắp các vít

125. Siết các vít của vỏ (mô men: 23 ± 1.5 Nm)



126. Lắp sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)

127. Lắp cảm biến

128. Lắp các vít

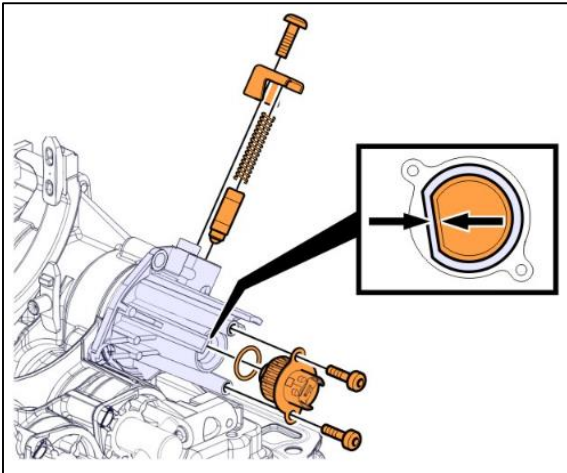
129. Siết các vít của cảm biến (mô men: 8 ± 1.5 Nm)

130. Lắp cụm pít tông điều khiển

131. Lắp các vít



132. Siết các vít của pít tông điều khiển (mô men: 8 ± 1.5 Nm)

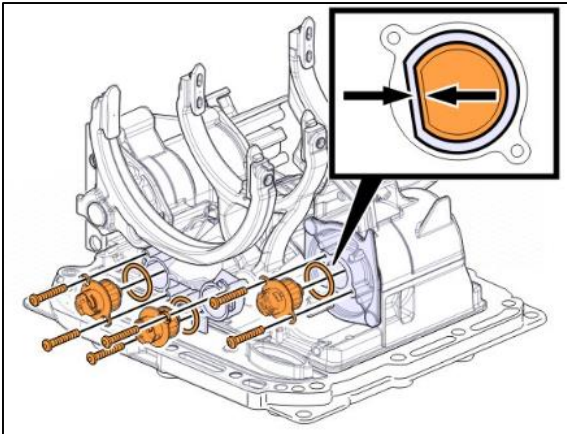


133. Lắp các sin chữ O (sử dụng phụ tùng mới)

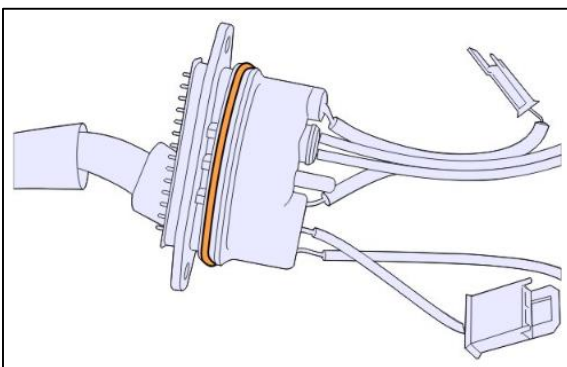
134. Lắp các cảm biến

135. Lắp các vít

136. Siết các vít của cảm biến (mô men: 8 ± 1.5 Nm)

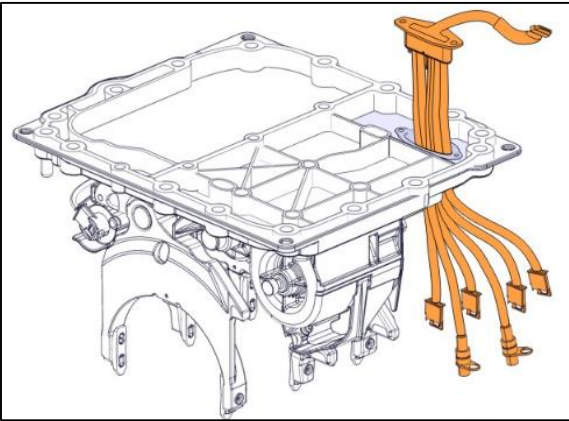


137. Lắp Sin/phốt (dùng phụ tùng mới)

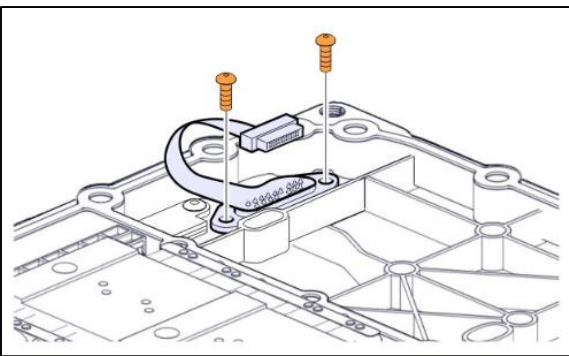




138. Lắp bộ dây cáp kết nối (dùng phụ tùng mới)



139. Lắp các vít (sử dụng phụ tùng mới)



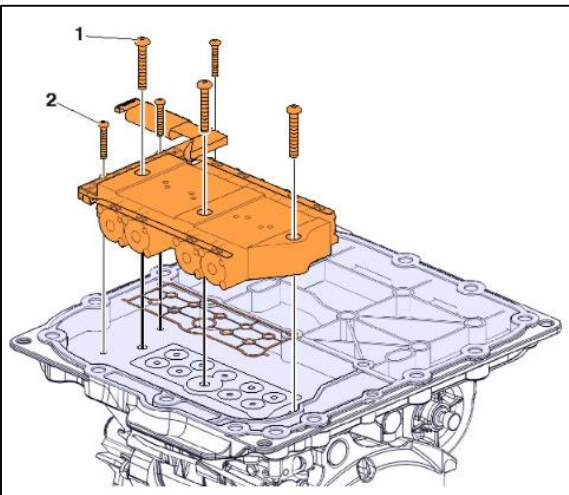
140. Làm sạch các bề mặt liên kết cẩn thận

141. Lắp gioăng làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

142. Lắp van

143. Lắp các vít (1)

144. Siết các vít (1) bộ van vô điều khiển (mô men: 33 ± 1 Nm)

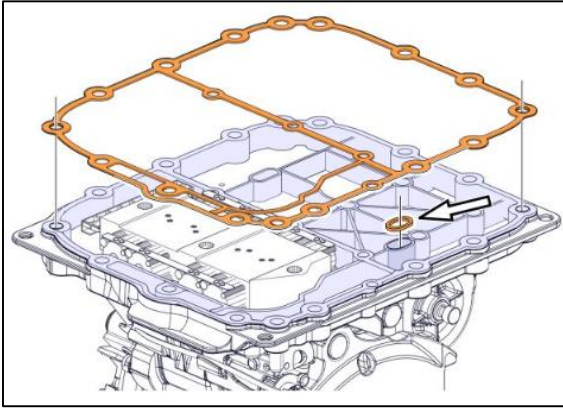


145. Siết các vít (2)

146. Lắp gioăng đệm làm kín (sử dụng phụ tùng mới)

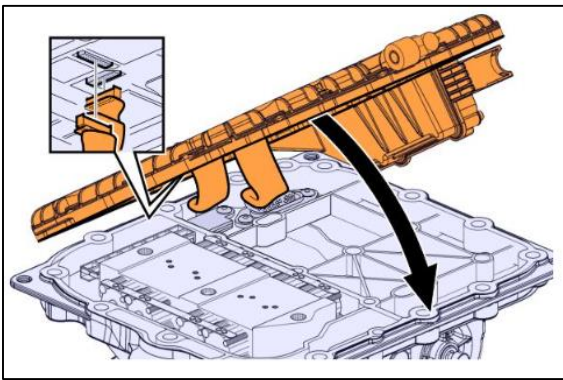


147. Lắp sin/phốt làm kín



148. Kết nối các đầu nối

149. Lắp vỏ bộ điều khiển

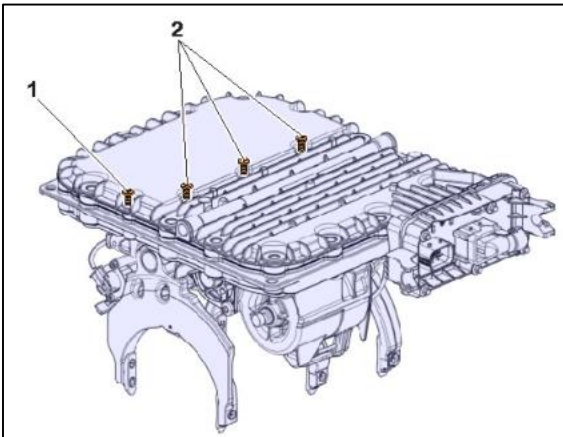


150. Lắp các vít

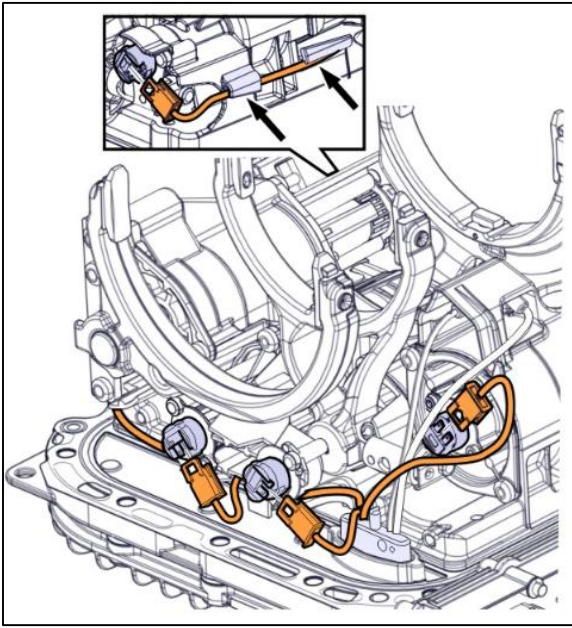
151. Siết các vít (1) và (2) vỏ điều khiển (mô men: 28 ± 1 Nm (1); 33 ± 1 Nm (2))

Sử dụng cân siết cân lực: 88890148

Sử dụng phụ tùng mới



152. Kết nối các đầu nối (luồn dây cáp qua các lỗ dẫn hướng)



153. Lắp các cảm biến

154. Lắp các vít

155. Siết các vít cảm biến vô điều khiển (mô men: 6 ± 0.6 Nm)

